

Số: 3647 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 29 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Dệt Nhãn JunMay, Công ty cổ phần Topcin, Công ty Hữu hạn công nghiệp Chin Sheng Việt Nam do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Trảng Bom

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19;

Căn cứ Kế hoạch số 8015/KH-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của UBND huyện Trảng Bom tại Tờ trình số 239/TTr-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2021, Tờ trình số 240/TTr-UBND và Tờ trình số 242/TTr-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2021; ý kiến của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 703/TTr-LĐTBXH ngày 27 tháng 9 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ người lao động ngừng việc của Công ty TNHH Dệt Nhãn JunMay, Công ty cổ phần Topcin, Công ty Hữu hạn công nghiệp Chin Sheng Việt Nam do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19 theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn huyện Trảng Bom, như sau:

1. Công ty TNHH Dệt Nhãn JunMay, địa chỉ: Khu Công nghiệp Sông Mây, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, gồm 178 người lao động ngừng việc với kinh phí hỗ trợ là 178.000.000 đồng, trong đó có 03 người lao động đang mang thai với kinh phí hỗ trợ là 3.000.000 đồng và 39 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (47 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 47.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 228.000.000 đồng (hai trăm hai mươi tám triệu đồng chẵn).

2. Công ty cổ phần Topcin, địa chỉ: Khu Công nghiệp Sông Mây, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, gồm 04 người lao động ngừng việc với kinh phí hỗ trợ là 4.000.000 đồng, trong đó có 02 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (03 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 3.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng chẵn).

3. Công ty Hữu hạn công nghiệp Chin Sheng Việt Nam, địa chỉ: Khu Công nghiệp Hồ Nai, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, gồm 06 người lao động ngừng việc với kinh phí hỗ trợ là 6.000.000 đồng, trong đó có 02 người lao động đang nuôi con dưới 06 tuổi (03 trẻ em) với kinh phí hỗ trợ là 3.000.000 đồng. Tổng kinh phí hỗ trợ là 9.000.000 đồng (chín triệu đồng chẵn).

(Danh sách đính kèm theo Quyết định).

Nguồn kinh phí hỗ trợ người lao động được sử dụng từ nguồn ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 68/NQ-CP và các nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao UBND huyện Trảng Bom chỉ đạo các đơn vị liên quan khẩn trương chi trả kịp thời, đúng đối tượng; kiểm tra, rà soát đảm bảo việc chi trả đúng đối tượng, minh bạch, công khai, chống trùng.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Trảng Bom và các cá nhân tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *./.*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, KTNS.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID -19
CỦA CÔNG TY TNHH DỆT NHÃN JUNMAY**

(Kèm theo Quyết định số 3647 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Mã số BHXH	Thời gian tạm hoãn HDLĐ/nghi không lương		Số tiền hỗ trợ (đvt: đồng)	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động ngừng việc											
1	Quách Văn Châu	Kế Toán Trưởng	Không xác định thời hạn	4798116495	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014439941	QUACH VAN CHAU	VCB - CN - ĐỒNG NAI	270090806
2	Nguyễn Thị Thu Thủy	Nhân Viên Kế Toán	Không xác định thời hạn	4706034562	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014257635	NGUYEN THI THU THUY	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271576309
3	Hoàng Phương Thảo	Nhân Viên Kế Toán	Không xác định thời hạn	7516022233	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014257927	HOANG PHUONG THAO	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272240935
4	Phan Thùy Nhật Hiếu	Nhân Viên Kế Toán	Không xác định thời hạn	7516077883	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014258067	PHAN THUY NHAT HIEU	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272441087
5	Dương Thị Thủy	Nhân Viên Kế Toán	Không xác định thời hạn	7524388330	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000903188	DUONG THI THUY	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272873079
6	Nguyễn Thị Phương Loan	Ca Trưởng Nhân Sự	Không xác định thời hạn	4700012391	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000252417	NGUYEN THI PHUONG LOAN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271290375
7	Đặng Thị Như Thảo	Nhân Viên Quản Gia	Không xác định thời hạn	7510052161	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1020649306	DANG THI NHU THAO	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271662247
8	Ngô Thị Thế Oanh	Nhân Viên Quản Lý Sản Xuất	Không xác định thời hạn	4797075918	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014258603	NGO THI THE OANH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271000715
9	Nguyễn Thị Thu Hằng	Nhân Viên Quản Lý Sản Xuất	Không xác định thời hạn	4798116497	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121002072569	NGUYEN THI THU HANG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271152805

10	Trần Thị Hà	Nhân Viên Quản Lý Sản Xuất	Không xác định thời hạn	4704039999	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014265542	TRAN THI HA	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272308606
11	Nguyễn Thị Dâu	Nhân Viên Quản Lý Sản Xuất	Không xác định thời hạn	4704040006	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014258194	NGUYEN THI DAU	VCB - CN - ĐỒNG NAI	044181000679
12	Lê Thị Bích Thủy	Nhân Viên Quản Lý Sản Xuất	Không xác định thời hạn	4707140119	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014261050	LE THI BICH THUY	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272886102
13	Hồ Đoàn Hồng Loan	Nhân Viên Quản Lý Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7512021988	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	01210000671675	HO DOAN HONG LOAN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272103676
14	Đặng Thị Kim Ngân	Nhân Viên Quản Lý Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7908443255	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014262905	DANG THI KIM NGAN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	321415250
15	Nguyễn Thị Thúy An	Nhân Viên Quản Lý Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7514039937	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014545652	NGUYEN THI THUY AN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272283245
16	Phạm Thị Huê	Nhân Viên Quản Lý Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7514049376	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000782649	PHAM THI HUE	VCB - CN - ĐỒNG NAI	280967598
17	Nguyễn Thị Hương	Nhân Viên Quản Lý Sản Xuất	Không xác định thời hạn	5220963968	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0461000554105	NGUYEN THI HUONG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	215323871
18	Phạm Quỳnh Trang	Nhân Viên Quản Lý Sản Xuất	Không xác định thời hạn	4217455751	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1015814604	PHAM QUYNH TRANG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	184440126
19	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Nhân Viên Quản Lý Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7526016195	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0371000469646	NGUYEN THI NGOC BICH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272617311
20	Bùi Thị Thu Phương	Nhân Viên Quản Lý Sản Xuất	Không xác định thời hạn	1720576209	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000860440	BUI THI THU PHUONG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	113735628
21	Nguyễn Thị Kiều Trang	Nhân Viên Quản Lý Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7416129686	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1021395588	NGUYEN THI KIEU TRANG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272484774
22	Nguyễn Thị Thúy Băng	Nhân Viên Quản Lý Sản Xuất	Không xác định thời hạn	4704039980	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0531000297061	NGUYEN THI THUY BANG	VCB - TPHCM	024938706
23	Nguyễn Thị Vĩnh	Nhân Viên Quản Lý Sản Xuất	Không xác định thời hạn	4706097195	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0331003757975	NGUYEN THI VINH	VCB - TPHCM	079171003971
24	Giêng Thiên Thành	Nhân Viên Kinh Doanh	Không xác định thời hạn	4706097197	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0331003747588	GIENG THIEN THANH	VCB - TPHCM	023866212
25	Bùi Thanh Vũ	Nhân Viên Kinh Doanh	Không xác định thời hạn	7508139150	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0501000102224	BUI THANH VU	VCB - TPHCM	334042625
26	Úng Thị Minh	Nhân Viên Quản Lý Sản Xuất	Không xác định thời hạn	7516027345	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014264998	UNG THI MINH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	230838173

27	Nguyễn Thị Duy Tiên	Nhân Viên Kinh Doanh	Không xác định thời hạn	7525546188	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000728859	NGUYEN THI DUY TIEN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271899217
28	Tiết Thành Tâm	Nhân Viên Kinh Doanh	Không xác định thời hạn	7939605343	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014608235	TIET THANH TAM	VCB - CN - ĐỒNG NAI	079089011950
29	Vi Quang Thắng	Nhân Viên Tài Xế	Không xác định thời hạn	2221174051	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014263039	VI QUANG THANG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	100628741
30	Lê Duy	Nhân Viên Tài Xế	Không xác định thời hạn	7526637784	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000863094	LE DUY	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271812150
31	Phan Bạch Thanh	Nhân Viên Tài Xế	Không xác định thời hạn	6221479502	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1020334895	PHAN BACH THANH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	233176485
32	Hoàng Thị Nhuận	Nhân Viên Tập Vự	Không xác định thời hạn	7526692526	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0871004237312	HOANG THI NHUAN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	145791408
33	Hoàng Thị Minh Hạnh	Nhân Viên Thiết kế	Không xác định thời hạn	4701014663	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014260503	HOANG THI MINH HANH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271457789
34	Vũ Thị Dung	Nhân Viên Thiết kế	Không xác định thời hạn	4701014677	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014260841	VU THI DUNG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272560726
35	Nguyễn Thị Bích Gấm	Nhân Viên Thiết kế	Không xác định thời hạn	4706114199	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000651463	NGUYEN THI BICH GAM	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271813322
36	Hoàng Thị Minh Thu	Nhân Viên Thiết kế	Không xác định thời hạn	7514001428	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014831843	HOANG THI MINH THU	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272186434
37	Lê Thị Thu	Nhân Viên Thiết kế	Không xác định thời hạn	7509121530	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014262282	LE THI THU	VCB - CN - ĐỒNG NAI	276019125
38	Ninh Thị Giang	Nhân Viên Thiết kế	Không xác định thời hạn	7516059048	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0481000804562	NINH THI GIANG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272291245
39	Nguyễn Thị Thủy Tiên	Nhân Viên Thiết kế	Không xác định thời hạn	7524351014	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0481000917958	NGUYEN THI THUY TIEN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272793527
40	Vũ Ngọc Kiều Oanh	Nhân Viên Thiết kế	Không xác định thời hạn	7524824333	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1017434155	VU NGOC KIEU OANH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272092899
41	Trần Phúc Tĩnh	Nhân Viên Kinh Doanh	Không xác định thời hạn	4797075899	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0481000680463	TRAN PHUC TINH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271578656
42	Văn Viết Sơn	Nhân Viên Kinh Doanh	Không xác định thời hạn	4702019278	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0481000072138	VAN VIET SON	VCB - CN - ĐỒNG NAI	270698612
43	Nguyễn Thanh Hương	Nhân Viên Kinh Doanh	Không xác định thời hạn	4703046328	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000388638	NGUYEN THANH HUONG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272388815

44	Cún A Mui	Nhân Viên Kinh Doanh	Không xác định thời hạn	9103124811	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000870385	CUN A MUI	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271524290
45	Huỳnh Trung Hiếu	Nhân Viên Kinh Doanh	Không xác định thời hạn	7508142724	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014188398	HUYNH TRUNG HIEU	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271842475
46	Ngân A Sầu	Nhân Viên Kinh Doanh	Không xác định thời hạn	7913226181	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014262442	NGAN A SAU	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271742385
47	Sâm Thế Phi	Nhân Viên Kinh Doanh	Không xác định thời hạn	7416006596	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0281000454643	SAM THE PHI	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272127394
48	Trần Vũ Lan Anh	Nhân Viên Tổng Đài	Không xác định thời hạn	7524319249	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014264406	TRAN VU LAN ANH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272495076
49	Nguyễn Thị Thu Hà	Nhân Viên Tổng Đài	Không xác định thời hạn	7524754304	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0501000129098	NGUYEN THI THU HA	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272493991
50	Lê Văn Nhật	Nhân Viên Tổng Vụ	Không xác định thời hạn	4797075901	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014545726	LE VAN NHAT	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271426785
51	Nguyễn Thị Thúy Kiều	Nhân Viên Tổng Vụ	Không xác định thời hạn	7524958879	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014263178	NGUYEN THI THUY KIEU	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272725302
52	Bé Thị Mộng Linh	Tổ Trưởng Tổng Vụ	Không xác định thời hạn	7524896704	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1012703438	BE THI MONG LINH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271567979
53	Nguyễn Thị Thúy Hiền	Nhân Viên Tổng Vụ	Không xác định thời hạn	7524954428	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014264878	NGUYEN THI THUY HIEN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272809682
54	Hoàng Thị Khanh	Công Nhân Cao Túc A	Không xác định thời hạn	7514001431	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014616843	HOANG THI KHANH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	163229768
55	Phạm Thị Nhung	Công Nhân Cao Túc A	Không xác định thời hạn	7515022851	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000771225	PHAM THI NHUNG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272539974
56	Phạm Thanh Tùng	Công Nhân Cao Túc A	Không xác định thời hạn	7221501529	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014264639	PHAM THANH TUNG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	07202000534
57	Nguyễn Thị Xuân	Ca Trưởng Cao Túc A	Không xác định thời hạn	7524923588	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014267355	NGUYEN THI XUAN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272851273
58	Nguyễn Văn Thắng	Công Nhân Cao Túc A	Không xác định thời hạn	7514039889	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000848928	NGUYEN VAN THANG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	187439400
59	Hoàng Thị Mỹ Lệ	Công Nhân Cao Túc A	Không xác định thời hạn	7511006402	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000746333	HOANG THI MY LE	VCB - CN - ĐỒNG NAI	197229744
60	Nguyễn Hoàng Nhật Hiền	Công Nhân Cao Túc A	Không xác định thời hạn	7524735285	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1015573578	NGUYEN HOANG NHAT HIEN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272820092

61	Lê Thị Nguyệt	Công Nhân Cao Tốc A	Không xác định thời hạn	7511125036	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1015743890	LE THI NGUYET	VCB - CN - ĐỒNG NAI	212792808
62	Nguyễn Hoàng Nhật Mình	Công Nhân Cao Tốc A	Không xác định thời hạn	7524941298	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1019711565	NGUYEN HOANG NHAT MINH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272182502
63	Đoàn Chí Tinh	Công Nhân Cao Tốc A	Không xác định thời hạn	9124121445	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1021442720	DOAN CHI TINH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	372019478
64	Trần Thị Thu Trang	Ca Tường Cao Tốc B	Không xác định thời hạn	4705072547	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000833952	TRAN THI THU TRANG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271661252
65	Hoàng Quang Bình	Công Nhân Cao Tốc B	Không xác định thời hạn	7511109477	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014259964	HOANG QUANG BINH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272602380
66	Lê Thị Bích Trâm	Công Nhân Cao Tốc B	Không xác định thời hạn	7514004999	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000729194	LE THI BICH TRAM	VCB - CN - ĐỒNG NAI	261356683
67	Trần Thị Thủy Tiên	Công Nhân Cao Tốc B	Không xác định thời hạn	7515013483	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014546662	TRAN THI THUY TIEN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	261509530
68	Nguyễn Ngọc Sang	Công Nhân Cao Tốc B	Không xác định thời hạn	6021611280	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014547169	NGUYEN NGOC SANG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	261569563
69	Trần Thị Hồng Tươi	Công Nhân Cao Tốc B	Không xác định thời hạn	7524347940	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014547878	TRAN THI HONG TUOI	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272948004
70	Phạm Hoàng Châu	Công Nhân Cao Tốc B	Không xác định thời hạn	7515072116	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000777258	PHAM HOANG CHAU	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272636758
71	Võ Hữu Lung	Công Nhân Cao Tốc B	Xác định thời hạn	8721898980	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000887284	VO HUU LUNG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	341961647
72	Hồ Văn Tài	Công Nhân Cao Tốc B	Xác định thời hạn	7526309138	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1020059282	HO VAN TAI	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272164954
73	Võ Văn Thái	Công Nhân Cao Tốc B	Xác định thời hạn	9122747254	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0871004236597	VO VAN THAI	VCB - CN - ĐỒNG NAI	371803024
74	Bùi Thị Phương	Công Nhân Cao Tốc B	Xác định thời hạn	7911135093	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1020220341	BUI THI PHUONG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	261195647
75	Phạm Thanh Kiều	Công Nhân Cao Tốc B	Xác định thời hạn	5420347349	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1012886833	PHAM THANH KIEU	VCB - CN - ĐỒNG NAI	221484167
76	Huỳnh Thị Kim Phượng	Công Nhân Cao Tốc B	Xác định thời hạn	7513017600	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000698062	HUYNH THI KIM PHUONG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	385668686
77	Đỗ Xuân Biên	Kỹ Thuật Cao Tốc C	Không xác định thời hạn	7510151980	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000866728	DO XUAN BIEN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272191863

78	Nguyễn Duy Khánh	Công Nhân Cao Tốc C	Không xác định thời hạn	7512012692	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014583101	NGUYEN DUY KHANH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272803347
79	Trần Thị Quỳnh	Công Nhân Cao Tốc C	Không xác định thời hạn	7508098817	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0481000629600	TRAN THI QUYNH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272798216
80	Thái Thị Thủy	Công Nhân Cao Tốc C	Không xác định thời hạn	7516053641	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000875703	THAI THI THUY	VCB - CN - ĐỒNG NAI	187638455
81	Nguyễn Thị Ngọc Giàu	Công Nhân Cao Tốc C	Không xác định thời hạn	8924408188	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1012826138	NGUYEN THI NGOC GIAU	VCB - CN - ĐỒNG NAI	352572482
82	Nguyễn Hoàng Nam	Công Nhân Cao Tốc C	Xác định thời hạn	9123412379	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1015875200	NGUYEN HOANG NAM	VCB - CN - ĐỒNG NAI	371781788
83	Hứa Việt An	Công Nhân Cao Tốc C	Xác định thời hạn	7516022225	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014550757	HUA VIET AN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	245351602
84	Vũ Thanh Trọng	Công Nhân Cao Tốc C	Xác định thời hạn	6822203300	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1019421629	VU THANH TRONG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	251236939
85	Vũ Thiệu Hiệp	Kỹ Thuật Cao Tốc C	Xác định thời hạn	7510177525	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000852494	VU THIEU HIEP	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272233267
86	Trần Đức Trường	Công Nhân Cao Tốc C	Xác định thời hạn	7516007343	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000783312	TRAN DUC TRUONG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	250831034
87	Trần Quang Bảo	Công Nhân Cao Tốc C	Xác định thời hạn	7935085905	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1020208482	TRAN QUANG BAO	VCB - CN - ĐỒNG NAI	079095006357
88	Nguyễn Thị Ngọc Liên	Công Nhân Cao Tốc C	Xác định thời hạn	7416295350	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1020208398	NGUYEN THI NGOC LIEN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	371962893
89	Đặng Quốc Việt	Kỹ Thuật Cao Tốc HC	Không xác định thời hạn	4706034563	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014258293	DANG QUOC VIET	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271665829
90	Hoàng Thị Minh Hằng	Trưởng Phòng Cao Tốc HC	Không xác định thời hạn	4797075915	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014258546	HOANG THI MINH HANG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271222057
91	Trần Bảo Thọ	Kỹ Thuật Cao Tốc HC	Không xác định thời hạn	4706020028	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014550188	TRAN BAO THO	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271688567
92	Phạm Quang Khánh	Tổ Trưởng Kỹ Thuật Cao Tốc	Không xác định thời hạn	7512079407	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000891532	PHAM QUANG KHANH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271670955
93	Nguyễn Thị Thu Sương	Công Nhân Cao Tốc	Không xác định thời hạn	7524100974	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014545978	NGUYEN THI THU SUONG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271638040
94	Nguyễn Hoàng Hiếu	Kỹ Thuật Cao Tốc HC	Không xác định thời hạn	7526799311	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014545624	NGUYEN HOANG HIEU	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272747744

95	Vũ Quốc Đoàn	Công Nhân Kho Chi	Không xác định thời hạn	4701014676	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014257296	VU QUOC DOAN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272283423
96	Ngô Thọ Toàn	Công Nhân Kho Chi	Không xác định thời hạn	4706034578	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014550551	NGO THO TOAN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	276084593
97	Hoàng Thị Thanh Thủy	Ca Trường Kho Chi	Không xác định thời hạn	4707029415	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014257921	HOANG THI THANH THUY	VCB - CN - ĐỒNG NAI	197155401
98	Phan Thị Hoa	Công Nhân Kho Chi	Xác định thời hạn	6604042896	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121002442660	PHAN THI HOA	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271576524
99	Lê Quý Đôn	Ca Trường IN	Không xác định thời hạn	4798116489	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014700639	LE QUY DON	VCB - CN - ĐỒNG NAI	270656069
100	Hồ Minh Tấn	Công Nhân IN	Không xác định thời hạn	7910312999	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0721005131905	HO MINH TAN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	260918695
101	Lê Thị Nhân	Công Nhân Hoàn Chính	Không xác định thời hạn	4701014687	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014268896	LE THI NHAN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272216624
102	Trình Thị Hiền	Tổ trưởng Hoàn Chính	Không xác định thời hạn	4704039989	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014551325	TRINH THI HIEN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272788384
103	Lê Thị Mỹ Tiên	Công Nhân Hoàn Chính	Không xác định thời hạn	4705034314	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014270183	LE THI MY TIEN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272521856
104	Nguyễn Thị Thu	Công Nhân Hoàn Chính	Không xác định thời hạn	7509045730	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014602740	NGUYEN THI THU	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272888147
105	Nguyễn Thị Mến	Công Nhân Hoàn Chính	Không xác định thời hạn	4706034571	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014551456	NGUYEN THI MEN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	276068057
106	Ngô Thị Vân	Công Nhân Hoàn Chính	Không xác định thời hạn	7509072424	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014550275	NGO THI VAN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	197226330
107	Bế Thị Ngân	Công Nhân Hoàn Chính	Không xác định thời hạn	4700012389	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121001212478	BE THI NGAN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271473758
108	Đỗ Thị Dư	Công Nhân Hoàn Chính	Không xác định thời hạn	7511117731	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014257208	DO THI DU	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271581212
109	Nguyễn Thị Thu Hương	Công Nhân Hoàn Chính	Không xác định thời hạn	7526696285	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014576571	NGUYEN THI THU HUONG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271635862
110	Lê Thị Kim Trang	Công Nhân Hoàn Chính	Không xác định thời hạn	7509016863	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1013082393	LE THI KIM TRANG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271967651
111	Chu Thị Bích Liên	Công Nhân Hoàn Chính	Không xác định thời hạn	7514032873	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000897854	CHU THI BICH LIEN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272756523

112	Phan Thị Diễm My	Công Nhân Hoàn Chính	Không xác định thời hạn	7514069929	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000744674	PHAN THI DIEM MY	VCB - CN - ĐỒNG NAI	363887343
113	Hà Táy	Công Nhân Hoàn Chính	Không xác định thời hạn	7516068744	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014977145	HA TAY	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272724575
114	Đặng Thị Thơm	Công Nhân Hoàn Chính	Không xác định thời hạn	7516077890	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014628010	DANG THI THOM	VCB - CN - ĐỒNG NAI	168318835
115	Trương Thị Hồng Nhưng	Công Nhân Hoàn Chính	Không xác định thời hạn	0204263179	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0181000423600	TRUONG THI HONG NHUNG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	311823341
116	Nguyễn Kim Trúc	Công Nhân Hoàn Chính	Không xác định thời hạn	9622456982	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014259866	NGUYEN KIM TRUC	VCB - CN - ĐỒNG NAI	381958173
117	Lê Thị Như	Công Nhân Hoàn Chính	Không xác định thời hạn	4621496287	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014548757	LE THI NHU	VCB - CN - ĐỒNG NAI	191973257
118	Nguyễn Thị Mỹ Triêm	Công Nhân Hoàn Chính	Không xác định thời hạn	7513081073	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000718399	NGUYEN THI MY TRIEM	VCB - CN - ĐỒNG NAI	211741586
119	Lê Minh Khôi	Công Nhân Hoàn Chính	Không xác định thời hạn	7515016827	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014563521	LE MINH KHOI	VCB - CN - ĐỒNG NAI	363971239
120	Trần Thị Nhung	Công Nhân Hoàn Chính	Xác định thời hạn	7513047038	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0481000697855	TRAN THI NHUNG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	036186004534
121	Ngô Thị Lan Anh	Công Nhân Hoàn Chính	Xác định thời hạn	7524443730	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1016129436	NGO THI LAN ANH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272955696
122	Nguyễn Thị Mười	Công Nhân Hoàn Chính	Xác định thời hạn	7513014615	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0481000691526	NGUYEN THI MUOI	VCB - CN - ĐỒNG NAI	276111340
123	Phạm Thị Thùy Trang	Công Nhân Hoàn Chính	Xác định thời hạn	7526891775	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0871004248863	PHAM THI THUY TRANG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272636258
124	Nguyễn Thị Hoa	Công Nhân Hoàn Chính	Xác định thời hạn	4703031634	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0481000630584	NGUYEN THI HOA	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272533432
125	Nguyễn Thị Ly	Công Nhân Hoàn Chính	Xác định thời hạn	4707008001	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014262268	NGUYEN THI LY	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272848283
126	Tô Kim Linh	Công Nhân Hoàn Chính	Không xác định thời hạn	9521300961	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014545854	TO KIM LINH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	385820062
127	Trần Thị Ngọc Hiền	Công Nhân Hoàn Chính	Xác định thời hạn	7524447333	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1019252051	TRAN THI NGOC HIEN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272995667
128	Ứng Trọng Đức	Công Nhân Hoàn Chính	Xác định thời hạn	6422167292	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014259996	UNG TRONG DUC	VCB - CN - ĐỒNG NAI	231111842

129	Nguyễn Thị Trúc Ly	Công Nhân Hoàn Chính A	Không xác định thời hạn	4705034323	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014264500	NGUYEN THI TRUC LY	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271443334
130	Đinh Thị Lụa	Công Nhân Hoàn Chính A	Không xác định thời hạn	7513034329	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014455232	DINH THI LUA	VCB - CN - ĐỒNG NAI	113689393
131	Nguyễn Thị Lan	Công Nhân Hoàn Chính A	Không xác định thời hạn	4702021970	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014258406	NGUYEN THI LAN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272638669
132	Phan Thị Hương	Công Nhân Hoàn Chính A	Không xác định thời hạn	7913196936	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	251002707120	PHAN THI HUONG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	261317068
133	Trần Thị Hồng Thắm	Công Nhân Hoàn Chính A	Không xác định thời hạn	7516087472	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014259709	TRAN THI HONG THAM	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272830865
134	Nguyễn Thị Huyền Trần	Công Nhân Hoàn Chính A	Không xác định thời hạn	7516208850	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014263190	NGUYEN THI HUYEN TRAN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	381920734
135	Trần Thị Nhung Em	Ca Trưởng Hoàn Chính A	Không xác định thời hạn	7516024150	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014561685	TRAN THI NHUNG EM	VCB - CN - ĐỒNG NAI	285639193
136	Phạm Thị Vân	Công Nhân Hoàn Chính A	Không xác định thời hạn	7510038709	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000749024	PHAM THI VAN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272505808
137	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Công Nhân Hoàn Chính A	Không xác định thời hạn	7516218523	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000828977	NGUYEN THI ANH TUYET	VCB - CN - ĐỒNG NAI	366009435
138	Phạm Thị Linh	Công Nhân Hoàn Chính A	Không xác định thời hạn	4704015870	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014790023	PHAM THI LINH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272409165
139	Lương Ngọc Ánh	Công Nhân Hoàn Chính A	Không xác định thời hạn	7524768356	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0871004256216	LUONG NGOC ANH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272803979
140	Nguyễn Thị Kim Lan	Công Nhân Hoàn Chính A	Không xác định thời hạn	7524351275	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014262078	NGUYEN THI KIM LAN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272846309
141	Đào Duy Khánh	Công Nhân Hoàn Chính A	Xác định thời hạn	7524858394	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000860871	DAO DUY KHANH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272889536
142	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	Công Nhân Hoàn Chính A	Xác định thời hạn	8322097159	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1015725720	NGUYEN THI THANH TUYEN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	321797643
143	Nguyễn Thị Kim Loan	Công Nhân Hoàn Chính A	Xác định thời hạn	4704066333	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121002629565	NGUYEN THI KIM LOAN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272724230
144	Phạm Thị Thúy	Công Nhân Hoàn Chính A	Xác định thời hạn	7514010660	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1016602929	PHAM THI THUY	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272502013
145	Bùi Thị Hằng	Công Nhân Hoàn Chính A	Xác định thời hạn	6021023804	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1017887073	BUI THI HANG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	261148270

146	Huỳnh Huy Dăng	Công Nhân Hoàn Chính A	Xác định thời hạn	8924749086	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1017759082	HUYNH HUY DANG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	352582494
147	Từ Quốc Thái	Công Nhân Hoàn Chính A	Xác định thời hạn	7933222799	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1019608237	TU QUOC THAI	VCB - CN - ĐỒNG NAI	372106379
148	Vũ Đình Đông	Công Nhân Hoàn Chính A	Xác định thời hạn	3622433133	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0831000053316	VU DINH DONG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	036090006095
149	Lương Văn Anh	Công Nhân Hoàn Chính A	Xác định thời hạn	3622076939	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0831000058582	LUONG VAN ANH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272624520
150	Hoàng Thị Nga	Công Nhân Hoàn Chính B	Không xác định thời hạn	4707029459	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014270638	HOANG THI NGA	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272769211
151	Hà Thị Hạnh	Ca Trưởng Hoàn Chính B	Không xác định thời hạn	4705034313	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014257152	HA THI HANH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	171186343
152	Bùi Thị Vân	Công Nhân Hoàn Chính B	Không xác định thời hạn	7514047070	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014257586	BUI THI VAN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	245272001
153	Nguyễn Quang Thịnh	Công Nhân Hoàn Chính B	Không xác định thời hạn	7516063369	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1013698673	NGUYEN QUANG THINH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	168509377
154	Nguyễn Thị Quyên	Công Nhân Hoàn Chính B	Không xác định thời hạn	7516141818	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0481000825338	NGUYEN THI QUYEN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	184306653
155	Đổng Kim Duyên	Công Nhân Hoàn Chính B	Không xác định thời hạn	9622547955	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0181003360642	DONG KIM DUYEN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	381562183
156	Trữ Thị Thanh Thủy	Công Nhân Hoàn Chính B	Không xác định thời hạn	7526272960	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1014548203	TRU THI THANH THUY	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272747808
157	Nguyễn Thị Thanh	Công Nhân Hoàn Chính B	Không xác định thời hạn	4217358858	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0181003403632	NGUYEN THI THANH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	183339553
158	Nguyễn Ngọc Thắm	Công Nhân Hoàn Chính B	Không xác định thời hạn	9122152837	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1013886996	NGUYEN NGOC THAM	VCB - CN - ĐỒNG NAI	372113155
159	Nguyễn Thanh Phong	Công Nhân Hoàn Chính B	Không xác định thời hạn	9321100400	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014268086	NGUYEN THANH PHONG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	366007865
160	Vy Tuyết Thảo Trần	Công Nhân Hoàn Chính B	Không xác định thời hạn	7510112786	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000767060	VY TUYET THAO TRAN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271742281
161	Trữ Thị Thủy Hồng	Công Nhân Hoàn Chính B	Không xác định thời hạn	7524881483	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1016050179	TRU THI THUY HONG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272947449
162	Huỳnh Thị Mỹ Duyên	Công Nhân Hoàn Chính B	Không xác định thời hạn	7524439158	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1017097949	HUYNH THI MY DUYEN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272948918

163	Phạm Tuấn Anh	Công Nhân Hoàn Chính B	Không xác định thời hạn	6822183541	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000895405	PHAM TUAN ANH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	251248194
164	Tạ Thị Thu Hương	Công Nhân Hoàn Chính B	Không xác định thời hạn	3313014342	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0481000709466	TẠ THỊ THU HUONG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	033194001844
165	Vũ Đình Duy	Công Nhân Hoàn Chính B	Không xác định thời hạn	6822277899	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1019813410	VU DINH DUY	VCB - CN - ĐỒNG NAI	251330237
166	Trần Thị Thủy Loan	Công Nhân Hoàn Chính B	Không xác định thời hạn	7512150972	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1017273380	TRAN THI THUY LOAN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271632255
167	Nguyễn Thị Phương Anh	Công Nhân Hoàn Chính B	Không xác định thời hạn	7524922334	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1016804625	NGUYEN THI PHUONG ANH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272909355
168	Lê Thị Thanh Thuận	Công Nhân Hoàn Chính B	Không xác định thời hạn	5820221716	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1020345373	LE THI THANH THUAN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	264570622
169	Lê Minh Khôi	Công Nhân Hoàn Chính B	Không xác định thời hạn	5620742481	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	1012523159	LE MINH KHOI	VCB - CN - ĐỒNG NAI	225613755
170	Lê Thị Niềm	Công Nhân Kiểm hàng	Không xác định thời hạn	4704040000	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014257115	LE THI NIEM	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272858527
171	Hà Thị Lan	Công Nhân Kiểm hàng	Không xác định thời hạn	4705034328	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014263588	HA THI LAN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	038186003895
172	Nguyễn Thị Phương	Công Nhân Kiểm hàng	Không xác định thời hạn	7514018010	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014257276	NGUYEN THI PHUONG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272667409
173	Đặng Thị Quyền	Ca trưởng Kiểm hàng	Không xác định thời hạn	0206092944	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000660436	DANG THI QUYEN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	276073933
174	Đinh Thị Hồng Duyên	Công Nhân Kiểm hàng	Không xác định thời hạn	7524866808	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000860453	DINH THI HONG DUYEN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272394898
175	Lê Thị Hồng Thu	Công Nhân Kiểm hàng	Không xác định thời hạn	9124088641	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014261859	LE THI HONG THU	VCB - CN - ĐỒNG NAI	371979723
176	Trần Thị Thu Xuân	Công Nhân Xuất Kho	Không xác định thời hạn	7509004436	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000818112	TRAN THI THU XUAN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271872236
177	Lê Ái Linh	Công Nhân Xuất Kho	Không xác định thời hạn	7516077892	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0001014259500	LE AI LINH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272858108
178	Nguyễn Thị Hòa	Công Nhân Xuất Kho	Không xác định thời hạn	4702019269	01/08/2021	31/08/2021	1.000.000	0121000831346	NGUYEN THI HOA	VCB - CN - ĐỒNG NAI	250971081
CỘNG I							178.000.000				

II. Hỗ trợ người lao động ngừng việc đang mang thai											
TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I	Số tiền hỗ trợ				Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ		Số TK	Số CMT/thẻ căn cước công dân	
							Tên TK	Ngân hàng			
1	Lê Thị Bích Trâm	66			1.000.000		0121000729194	LE THI BICH TRAM	VCB - CN - ĐÔNG NAI	261356683	
2	Thái Thị Thủy	80			1.000.000		0121000875703	THAI THI THUY	VCB - CN - ĐÔNG NAI	187638455	
3	Lê Ái Linh	177			1.000.000		0001014259500	LE AI LINH	VCB - CN - ĐÔNG NAI	272858108	
			CỘNG II				-				
III. Hỗ trợ người lao động ngừng việc đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi											
TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMT/thẻ căn cước công dân
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
1	Nguyễn Thị Thu Thủy	2	Trương Tâm Như	21/02/2016	Trương Văn Đông	271319743	1.000.000	0001014257635	NGUYEN THI THU THUY	VCB - CN - ĐÔNG NAI	271576309
2	Lê Thị Bích Thủy	12	Tăng Huy Hoàng	08/08/2017	Tăng Minh Trung	13005482	1.000.000	0001014261050	LE THI BICH THUY	VCB - CN - ĐÔNG NAI	272886102
3	Hồ Đoàn Hồng Loan	13	Nguyễn Nguyễn Khang	27/12/2017	Nguyễn Ngọc Cường	250730909	1.000.000	0121000671675	HO DOAN HONG LOAN	VCB - CN - ĐÔNG NAI	272103676
4	Đặng Thị Kim Ngân	14	Vũ Anh Thư	03/01/2019	Vũ Văn Đức	271828854	1.000.000	0001014262905	DANG THI KIM NGAN	VCB - CN - ĐÔNG NAI	321415250
5	Nguyễn Thị Thủy An	15	Bùi Nguyễn Thanh Ngân	19/04/2016	Bùi Chí Nhật	162882186	1.000.000	1014545652	NGUYEN THI THUY AN	VCB - CN - ĐÔNG NAI	272283245

6	Giêng Thiên Thành	24	Giêng Tú Minh	15/02/2018	Phạm Thị Kim Tú	025167354	1.000.000 0331003747588 GIENG THIEN THANH VCB - TPHCM				023866212
7	Ứng Thị Minh	26	Vũ Bảo Chi	17/09/2019	Vũ Mạnh Hùng	241303034	1.000.000	0001014264998	UNG THI MINH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	230838173
8	Vĩ Quang Thắng	29	Vĩ Quang Hải	23/07/2019	Võ Kim Xiếu	096182006388	1.000.000	0001014263039	VI QUANG THANG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	100628741
9	Lê Duy	30	Lê Ngọc Hồng Phúc	22/12/2016	Bùi Thị Thúy Nhân	272266543	1.000.000	0121000863094	LE DUY	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271812150
10	Nguyễn Thị Bích Gấm	35	Trần Đại Phúc	05/10/2016	Trần Văn Lộc	276088794	1.000.000	0121000651463	NGUYEN THI BICH GAM	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271813322
11	Hoàng Thị Minh Thu	36	Hong Hoàng Lâm	25/12/2019	Hong Chấn Pầu	272029561	1.000.000	1014831843	HOANG THI MINH THU	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272186434
12	Lê Thị Thu	37	Hoàng Hà My	20/04/2017	Hoàng Ngoại Tôn Nhi	276019124	1.000.000	0001014262282	LE THI THU	VCB - CN - ĐỒNG NAI	276019125
13	Huỳnh Trung Hiếu	45	Huỳnh Trung Thành	14/11/2020	Nguyễn Thị Nhi	151991134	1.000.000	1014188398	HUYNH TRUNG HIEU	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271842475
14	Ngân A Sầu	46	Ngân Thảo My	11/10/2015	Nguyễn Ngọc Thân	271842062	1.000.000	0001014262442	NGAN A SAU	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271742385
15	Sầm Thế Phi	47	Sầm Thương Long	19/02/2020	Nguyễn Ngọc Như	281095689	1.000.000	0281000454643	SAM THE PHI	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272127394
			Sầm Thương Bảo Ngọc	12/06/2021			1.000.000				

16	Phạm Thị Nhung	55	Vũ Minh Trí	20/11/2019	Vũ Văn Dũng	272441044	1.000.000	0121000771225	PHAM THI NHUNG	VCB - CN - ĐÓP	272539974
17	Nguyễn Văn Thắng	58	Nguyễn Hoàng Gia Hân	09/08/2019	Hoàng Thị Thơ	187495889	1.000.000	012100084892 8	NGUYEN VAN THANG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	187439400
			Nguyễn Hoàng Gia Huy	11/07/2021			1.000.000				
18	Lê Thị Nguyệt	61	Nguyễn Ngọc Minh Châu	28/05/2017	Nguyễn Thanh Đạt	212776210	1.000.000	1015743890	LE THI NGUYET	VCB - CN - ĐỒNG NAI	212792808
19	Bùi Thị Phương	74	Lê Khánh Nam	23/07/2016	Lê Hưng	261069692	1.000.000	1020220341	BUI THI PHUONG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	261195647
20	Hứa Việt An	83	Hứa Thị Huyền Tâm	10/08/2017	Hà Thị Liên	173553105	1.000.000	1014550757	HUA VIET AN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	245351602
			Hứa Hà An Nhiên	30/05/2021			1.000.000				
21	Vũ Thiệu Hiệp	85	Vũ Gia Huy	11/03/2018	Nguyễn Thị Anh Thư	334940760	1.000.000	012100085249 4	VU THIEU HIEP	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272233267
22	Nguyễn Thị Ngọc Liên	88	Nguyễn Trần Hải Đăng	31/05/2020			1.000.000	1020208398	NGUYEN THI NGOC LIEN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	371962893
23	Hồ Minh Tấn	100	Hồ Nguyễn Việt Tường	09/11/2020	Nguyễn Thị Phương Thảo	075186013 916	1.000.000	072100513190 5	HO MINH TAN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	260918695
24	Lê Thị Mỹ Tiên	103	Phạm Lê Thiên Phúc	01/12/2015	Phạm Quang Nhật	271451476	1.000.000	000101427018 3	LE THI MY TIEN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272521856
			Phạm Lê Thiên Ân	09/11/2018			1.000.000				
25	Nguyễn Thị Thu	104	Phạm Minh Thiện	25/11/2017	Phạm Quang Khánh	271670955	1.000.000	1014602740	NGUYEN THI THU	VCB - CN - ĐÓP	272888147

26	Ngô Thị Vân	106	Phạm Hồ Bình An	19/05/2017	Phạm Hồ Quân	186853483	1.000.000	1014550275	NGO THI VAN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	197226330
27	Lê Thị Kim Trang	110	Nguyễn Hải My	02/01/2017	Nguyễn Thế Yên	271727618	1.000.000	1013082393	LE THI KIM TRANG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271967651
28	Phan Thị Diễm My	112	Lê Thị Thiên Kim	02/11/2019	Lê Trường Giang	352161987	1.000.000	0121000744674	PHAN THI DIEM MY	VCB - CN - ĐỒ	363887343
29	Trương Thị Hồng Nhung	115	Bùi Quỳnh Anh	23/12/2019	Bùi Văn Thê	162792582					
30	Nguyễn Kim Trúc	116	Lê Minh Anh	30/09/2020	Lê Minh Khôi	363971239	1.000.000	0001014259866	NGUYEN KIM TRUC	VCB - CN - ĐỒNG NAI	381958173
31	Nguyễn Thị Mười	122	Hồ Thiên Phúc	04/04/2016	Hồ Văn Xinh	321444448	1.000.000	0481000691526	NGUYEN THI MUOI	VCB - CN - ĐỒNG NAI	276111340
			Hồ Phương Thảo	23/12/2018			1.000.000				
32	Bùi Thị Hằng	145	Phạm Bùi Thiên Phúc	21/12/2016	Phạm Văn Lưu	260939867	1.000.000	1017887073	BUI THI HANG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	261148270
33	Lương Văn Anh	149	Vũ Thanh Tùng	10/06/2019	Vũ Đình Đông	036090006095	1.000.000	0831000058582	LUONG VAN ANH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	272624520
34	Nguyễn Thị Thanh	157	Hoàng Văn Huy	01/11/2016	Hoàng Văn Thành	184071606	1.000.000	0181003403632	NGUYEN THI THANH	VCB - CN - ĐỒNG NAI	183339553
35	Tạ Thị Thu Hương	164	Phạm Bảo Vy	11/12/2019	Phạm Văn Nguyễn	033088011	1.000.000	0481000709466	TA THI THU HUONG	VCB - CN - ĐỒNG NAI	033194001844
			Phạm Gia Huy	11/12/2019		168	1.000.000				
36	Trần Thị Thúy Loan	166	Phan Hoàng Dương Anh	21/11/2018	Phan Đình Luân	272858326	1.000.000	1017273380	TRAN THI THUY LOAN	VCB - CN - ĐỒNG NAI	271632255

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID-19
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TOPCIN**

(Kèm theo Quyết định số 3647/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Mã số BHXH	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/người không lương		Số tiền hỗ trợ (đvt: đồng)	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/hẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động ngừng việc											
1	Võ Thị Tuyết Nga	Công nhân Đóng gói Thuốc bột	Xác định thời hạn	4707142387	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000				264333166
2	Trần Thị Thu Dung	Công nhân Dân nhân	Xác định thời hạn	7524396064	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000				272675358
3	Đặng Hoài Trinh	Công nhân Đóng gói Thuốc bột	Xác định thời hạn	9222432900	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000				92185002674
4	Đặng Thái Hiếu	Công nhân Đóng gói Thuốc nước	Xác định thời hạn	7516048912	17/07/2021	15/09/2021	1.000.000				92084005168
CỘNG I							4.000.000				

II. Hỗ trợ người lao động ngừng việc đang nuôi con để hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi											
TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMT/thẻ căn cước công dân
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
1	Võ Thị Tuyết Nga	1	Lưu Tuấn Anh	14/11/2020	Lưu Văn Bình	121145771	1.000.000				264333166
2	Trần Thị Thu Dung	2	Hồ Tuệ Nhi	05/01/2019	Hồ Hénh Nhi	272216866	1.000.000				272675358
			Hồ Nghĩa Khôi	17/10/2020			1.000.000				
CỘNG II											
TỔNG CỘNG (I + II)											

Tổng số tiền hỗ trợ là: 7.000.000 đồng
(Bảy triệu đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**



**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH HỒ TRỢ NGƯỜI LAO ĐỘNG NGỪNG VIỆC DO ĐẠI DỊCH COVID -19
CỦA CÔNG TY HHCN CHIN SHENG VIỆT NAM**

(Kèm theo Quyết định số 3647 /QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh Đồng Nai)

TT	Họ và tên	Phòng, ban, phân xưởng làm việc	Loại hợp đồng lao động	Mã số BHXH	Thời gian tạm hoãn HĐLĐ/ngỉ không lương		Số tiền hỗ trợ (đvt: đồng)	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMND/thẻ căn cước công dân
					Từ ngày tháng năm	Đến ngày tháng năm		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
I. Hỗ trợ người lao động ngừng việc											
1	DƯƠNG THỊ HOA	Bộ phận Quản lý sản xuất	Xác định thời hạn	7510023988	16/07/2021	15/09/2021	1.000.000				183779373
2	NGUYỄN VĂN HÙNG	Công nhân bộ phận kiểm liệu	Không xác định thời hạn	7914220796	16/07/2021	15/09/2021	1.000.000				187062930
3	TRỊNH VĂN LINH	Công nhân bộ phận Dập	Xác định thời hạn	9621822901	16/07/2021	15/09/2021	1.000.000				381636054
4	LÊ VĂN CHÁNH	Công nhân bộ phận Dập	Xác định thời hạn	7514052311	16/07/2021	15/09/2021	1.000.000				361837900
5	NGUYỄN HỒNG HỢP	Công nhân bộ phận kiểm liệu	Xác định thời hạn	7525985763	16/07/2021	15/09/2021	1.000.000				381490606
6	ĐOÀN NHƯ NGỌC	Công nhân bộ phận kiểm liệu	Xác định thời hạn	9621873386	16/07/2021	15/09/2021	1.000.000				381964560
CỘNG I							6.000.000				

II. Hỗ trợ người lao động ngừng việc đang nuôi con đẻ hoặc con nuôi hoặc chăm sóc thay thế trẻ em chưa đủ 06 tuổi											
TT	Họ và tên	Thứ tự tại mục I	Thông tin về con và vợ hoặc chồng				Số tiền hỗ trợ	Tài khoản của người lao động nhận hỗ trợ			Số CMT/thẻ căn cước công dân
			Họ và tên trẻ em chưa đủ 6 tuổi	Ngày tháng năm sinh của trẻ em	Họ và tên vợ hoặc chồng ở cột 2	Số CMT/thẻ căn cước công dân của vợ hoặc chồng		Tên TK	Số TK	Ngân hàng	
	Dương Thị Hoa	1	Hoàng Thị Diệu Thúy	24/01/2018	Hoàng Văn Thắng	187096356	1.000.000				183779373
	Lê Văn Chánh	4	Lê Bảo Huy	17/03/2016	Lữ Thị Thủy	183219753	1.000.000				361837900
			Lê Bảo Thương	12/4/2020			1.000.000				
CỘNG II								3.000.000			
TỔNG CỘNG (I + II)								9.000.000			

Tổng số tiền hỗ trợ là: 9.000.000 đồng
(Chín triệu đồng chẵn)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Sơn Hùng